

NGẤT XỈU (quyết chứng)

A. Biện chứng luận trị

Ngất xỉu là một chứng rất nhiều nguyên nhân và nhiều loại bệnh dẫn đến, đột nhiên tối mặt té ngã, bất tỉnh nhân sự, sắc mặt trắng bợt, tay chân lạnh giá, sau một thời gian rất ngắn có thể từ từ tỉnh lại. Nó bao gồm những bệnh danh của Y học hiện đại là xây sấm, giảm đường huyết, một số bệnh thần kinh chức năng, co thắt mạch máu não và bệnh tâm tạng. Bệnh này phát sinh thường chia ra làm hai dạng. Một là, tổ chất thường là can dương thiên vượng, ham rượu và các thức ăn cay, béo, ngọt, hoặc do buồn giận, sợ hãi kích thích tinh thần và đau đớn kịch liệt, làm cho khí cơ nghịch loạn, huyết do khí nghịch hoặc đàm theo khí lên lấp kín thanh khiếu mà đột nhiên tối mặt té ngã. Hai là, tổ chất nguyên khí yếu, sau khi ốm nặng, sau mất máu quá nhiều, mệt mỏi quá mức, suy nghĩ buồn sợ, hoặc khi đột nhiên biến động tư thế máu không thể đưa lên não kịp mà tự nhiên xây sấm té ngã.

B. Điểm chủ yếu để kiểm tra

1. Chú ý hỏi tình trạng cơ thể trước khi bị bệnh, bình thường có hay bị váng đầu hoặc bị sang chấn tinh thần hay không, tiền sử có cao huyết áp hay không, hoặc sau khi bị bệnh mà sức khoẻ chưa khôi phục, nguồn gốc dẫn đến bệnh, kiểm tra thể trạng toàn diện để phân biệt các bệnh tật khác nhau dẫn đến ngất xỉu.

a. Xây sấm (thiếu máu não, thiếu ô-xy não dẫn đến cơn vắng ý thức ngắn). Thường do kích động mạnh vào tình cảm, mệt mỏi quá mức hoặc đau đớn dữ dội, hoặc đứng quá lâu, hoặc khi mới khỏi dậy đột nhiên dậy khỏi giường, hoặc do ngồi xổm mà đứng dậy đột ngột. Trước hết cảm thấy toàn thân không có sức, trước mắt tối đen, ra mồ hôi, nôn nao, đột nhiên té ngã, sắc mặt trắng nhợt, tứ chi lạnh, mạch chậm, nhỏ yếu, sau khi đặt đầu thấp xuống, nằm ngang bằng, có thể từ từ tỉnh lại.

b. Hạ đường huyết. Có tiền sử phát hành cơn, thường vào buổi sớm lúc đói, trước hết thấy đói, tim hồi hộp, ra mồ hôi, váng đầu, chân tay run, sau đó tối tăm té ngã, mạch đập nhanh, huyết áp trước té ngã có thể tăng cao, sau té ngã xuống thấp, đường huyết giảm rõ rệt.

c. Bệnh thần kinh chức năng. Có tiền sử bị sang chấn tinh thần, kiểm tra thể trạng không phát hiện thấy có gì khác thường. Khi lên cơn không mất ý thức hoàn toàn, chân tay cử động không có quy luật, nét mặt căng thẳng, trước khi té ngã hoặc sau khi tỉnh có thể có biểu hiện tinh thần khác thường.

d. Co thắt mạch máu não (bệnh tăng áp lực mạnh máu não hoặc xuất huyết lưới hạ khâu não). Có tiền sử cao huyết áp, trước hết thấy đau đầu, quặn trên bụng trên, buồn nôn, sau đó té ngã, huyết áp thường rất cao, hoặc có co giật nhất thời, mất tiếng, liệt nửa người.

đ. Chứng ngất xỉu có gốc từ bệnh tim. Thường có tiền sử bệnh tim, hoặc có thời kỳ đã dùng thuốc có chất có chất antimon (Sb), có thể kèm chứng co giật, tím tái, thở hít khó khăn, có thể có tim to, nghe tim có tạp âm và nhịp tim không đều.

2. Cần phân biệt giữa chứng ngất xỉu với chứng hôn mê và chứng choáng ngất.

C. Cách chữa

1. Xử lý cấp cứu

a. Đặt người bệnh nằm ngay ngắn, yên tĩnh, đối với người bệnh xây sẩm phải để đầu thấp, chú ý giữ ấm, lập tức làm cho người bệnh tỉnh lại. Đối với người có đường huyết thấp, co thắt động mạch não, hoặc xây sẩm té ngã do bệnh tim, cần kết hợp Đông, Tây y để chuẩn đoán và điều trị.

b. Chữa bằng châm cứu

Thể châm: *Bách hội, Nhân trung, Thập tuyên, Túc tam lý*, châm kim xong, cứ cách 3 đến 5 phút vê kim một lần. Vê như thế hai ba lần mà kết quả không rõ ràng, lại gia *Nội quan, Dũng tuyên*. Nếu xuất hiện chứng dương hư muốn thoát, nên cứu bằng mũi ngải ở *Khí hải, Thần khuyệt* để ôn trung hồi dương.

2. Biện chứng thí trị: Phân ra hư, thực tiến hành cấp cứu

a. Chứng hư: Thở hít yếu, há miệng, ngấn hơi, da dẻ tay chân mát, ra mồ hôi lạnh, mạch trầm, nhỏ, thường thấy xây sẩm khi thiếu máu não, thiếu ôxy não, đường huyết thấp và xây sẩm té ngã do bệnh tim.

Cách chữa: Nên bổ khí hồi dương.

Bài thuốc: *Tứ quân tử thang* gia giảm.

Đảng sâm 3 đồng cân (hay *Thái tử sâm* 4 đến 5 đồng cân),

Bạch truật 3 đồng cân, *Phục linh* 3 đồng cân

Chích cam thảo 1 đồng cân, *Ngũ vị tử* 1,5 đồng cân

Hoàng kỳ 3 đồng cân,

Chế phụ tử phiến 1,5 đến 2 đồng cân.

Gia giảm:

Nếu kiêm huyết hư, tim hồi hộp không yên, gia *Thục địa* 3 đồng cân, *Đương quy* 3 đồng cân, *Viễn chí* 1,5 đồng cân, *Sao táo nhân* 3 đồng cân.

b. Chứng thực: Thở thô, nhanh, tứ chi cứng đơ, hai bàn tay nắm chắc, răng cắn chặt, mạch trầm mà có sức, thường thấy ở bệnh thần kinh chức năng và co thắt động mạch não.

Cách chữa: Lý khí, phá đờm, giải uất.

Bài thuốc:

Bạch tật lê 4 đồng cân,

Bạch thược 3 đồng cân,

Thanh mộc hương 1,5 đồng cân

Quảng Uất kim 3 đồng cân,

Chích viễn chí 1,5 đồng cân,

Trần đảm tinh 1 đồng cân,
Thạch Xương bồ 1,5 đồng cân.

Gia giảm:

- Đầu choáng đau, chân tay hoặc bàn tay co động, gia *Câu đằng* 5 đồng cân, *Sinh thạch quyết minh* 8 đồng cân đem đun trước
- Đờm xông lên, hơi thở khô, ngực buồn bã, gia *Trúc lịch bán hạ* 3 đồng cân, *Sao chỉ thực* 2 đồng cân.

Sau khi người bệnh tỉnh táo, ngoài việc biện chứng để chữa ra, phải tìm được nguyên nhân gây bệnh mà cứu chữa.